

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST  
Ngày 21-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Hồng, bà Nguyễn Thị Vượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Ngọc H** Sinh năm: 1996 tại huyện LN, tỉnh B; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn An S, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Đỗ Ngọc B, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị Mua, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt tại phiên tòa)

**\* Bị hại:**

- Anh Ngô Quang T, sinh năm 1990

Địa chỉ: LK24, khu đô thị mới thuộc xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Tống Văn C, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Hà Phú 12, xã Tam Di, huyện LN, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Trần Quang T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Lương Khoai, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Rãnh, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Trần Văn A, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Liên Giang, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Ông Đỗ Ngọc B, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn An S, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Hà Thành Q, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đồi Nền, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Đỗ Văn A, sinh năm 1995

Địa chỉ: Làn 3, đường 295, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Ông Ngô Quang TG, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 01, ngõ 32, thôn Đồi Nền, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Công ty TNHH Môi trường Xanh Ngọc TN

Địa chỉ trụ sở: Thôn Nhất, xã Cảnh Thụy, huyện YD, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Trọng TN - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn H Thịnh, xã Tư Mại, huyện YD, tỉnh B.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/01/2021, Đỗ Ngọc H, sinh năm 1996, trú tại Thôn An S, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B và Trần Quang T, sinh năm 1995, trú tại Thôn Liên Giang, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B đi taxi đến Thị trấn Nham Biền, huyện YD, tỉnh B chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả 2 bắt taxi về, trên đường về đến đường tỉnh lộ 299, đoạn đường thuộc Khu đô thị mới, xã Dĩnh Trì, thành phố B, H nhìn thấy trên vỉa hè bên đường có nhiều cây hoa đẹp nên đã nói với T "tý đi lấy cây với tôi không?" ý là đi trộm cây thì T không nói gì. Khi đi về đến huyện LN, tỉnh B thì T đi về nhà ngủ. Sau đó, H một mình xuống khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên và điện thoại cho Lê Mạnh H, sinh năm 1989, trú tại Thôn Rãnh, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, hiện đang làm công nhân trông coi công trường của công ty Luxshare tại khu công nghiệp Vân Trung 2 hỏi mượn chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30X - 0381 của anh H nói là để chở hàng thì được H đồng ý. Sau khi mượn được xe, H gọi điện cho T rủ đi trộm cắp cây NH T nói đã

đi ngủ và không đồng ý đi cùng H. Theo H khai, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, H có gọi điện cho Đỗ Văn Kiên, sinh năm 1983, trú tại Thôn Độ Trại, xã Cương S, huyện LN rủ Kiên cùng đi trộm cắp cây thì Kiên bảo H đón Kiên ở ngã tư Thân, huyện LN. Sau khi đón Kiên, khoảng 4 giờ 20 phút cùng ngày, H chở Kiên đến cửa hàng cây cảnh của anh Ngô Quang T, sinh năm 1990, trú tại LK24, Khu đô thị mới thuộc xã Đình Trì, thành phố B. Tại đây, H dừng xe, cùng Kiên dùng tay nhổ 02 cây hoa hồng của anh T khỏi chậu được đặt trên vỉa hè và bê lên thùng ô tô tải, rồi H chở Kiên cùng 02 cây hoa trộm cắp được về huyện LN và bán 02 cây hoa trên cho anh Tống Văn C, sinh năm 1988, trú tại Thôn Hà Phú 12, xã Tam Dị, huyện LN được 1.200.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe xuống khu công nghiệp Vân Trung 2, huyện Việt Yên trả xe ô tô cho anh H.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, H tiếp tục điện thoại cho anh H hỏi mượn xe đi chở hàng thì được H đồng ý. Khi giao xe cho H mượn, H có nói qua 24 giờ ngày 16/01/2021 thì đến nhà đón H đến công trường làm việc do H không có xe. Sau khi mượn được xe ô tô, H đi đến thôn Hoàng Mai 3, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên để đón bạn là Trần Văn A, sinh năm 1996, trú tại thôn Liên Giang, xã Huyền S, huyện LN đang thuê trọ tại đây. Do trước đó A có điện thoại cho H nói con A đang bị ốm và nhờ H đưa về nhà thăm con. Đón A xong, H điều khiển xe ô tô đến Ngã tư Quán Rãnh thuộc thôn Rãnh, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên đón H. H và A đợi H đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/01/2021 thì H ra xe. H điều khiển ô tô chở H và A từ xã Tự Lạn, huyện Việt Yên về khu công nghiệp Vân Trung 2, huyện Việt Yên. Tuy nhiên, H không đưa H về công ty, H hỏi thì H nói “đi lên đây một tý rồi quay lại”. Quá trình ngồi trên xe, A ngủ, còn H không nói chuyện gì với H. Sau đó H đưa A và H đi lên thành phố B. Khi đi qua cửa hàng bán cây cảnh của nhà anh T thì bị anh T phát hiện và dùng xe ô tô đuổi theo đồng thời gọi điện thoại thông báo sự việc cho bố T là ông Ngô Quang TG, sinh năm 1968, ông TG báo cho con rể là anh Đỗ Văn A, sinh năm 1995 ở cùng xã và thuê xe taxi của anh Hà Thành Q, sinh năm 1984 ở xã Đình Trì đuổi theo. Biết xe ô tô mình có người đuổi theo, H gọi A dậy và nói có xe bám theo sau, A có hỏi lý do vì sao có người đuổi theo thì H nói không biết và tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, H bảo H điều khiển xe về nhà H. H điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường ở khu vực cánh đồng thuộc xã Thượng Lan, huyện Việt Yên thì đi vào đường cụt. Đến đây xe của anh T và xe của anh Q cũng đuổi kịp đến nơi. Sợ bị đánh, H mở cửa xe cùng A và H bỏ chạy. H và A chạy thoát còn H chạy được khoảng 20m thì bị nhóm của anh T bắt kịp đuổi đánh và đưa người và xe ô tô biển kiểm soát 30X - 0381 về trụ sở công an thành phố B giải quyết.

Ngày 17/01/2021, anh T có đơn trình báo vụ việc và giao nộp 01 đoạn video thu được từ camera an ninh ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp T sản xảy ra ngày

16/01/2021 tại gia đình anh T. Cùng ngày, H đến Công an thành phố B đầu thú về hành vi trộm cắp T sản của mình và giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LG, màu xám, gắn số thuê bao 0828.111.996, số IMEI 355403081129618, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, có gắn sim 0383.113.833, có số Seri 355392043970645, đã qua sử dụng và xác nhận nam thanh niên thực hiện hành vi trộm cắp 02 cây hoa xuất hiện trong video của anh T giao nộp chính là H. Ngày 17/01/2021, anh C tự nguyện giao nộp 02 cây hoa hồng do H trộm cắp để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận định giá T sản số 10, ngày 19/01/2021, Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng thành phố B, tỉnh B kết luận:

- 01 cây hoa hồng (Hồng cổ sapa), cao 1.85m, có 05 nhánh nhỏ, đường kính gốc cây là 12cm, có giá trị là 1.800.000 đồng.

- 01 cây hoa hồng (Hồng cổ sapa), cao 1,80m, có 03 nhánh nhỏ, đường kính gốc cây là 07cm, đường kính thân cây to nhất là 04 cm, có giá trị là 1.300.000 đồng.

Ngày 23/3/2021, Cơ quan điều tra đã cho anh C nhận dạng H qua ảnh. Kết quả anh C nhận ra H chính là người đã đem bán cho C 02 cây hoa hồng với giá 1.200.000 đồng vào ngày 16/01/2021.

Ngày 10/02/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại T sản cho chủ sở hữu là anh T. Đến nay anh T đã nhận lại T sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31/3/2021, ông Đỗ Ngọc B, sinh năm 1964 ở thôn An S, xã Huyền S, huyện LN, tỉnh B là bố của H đã bồi thường cho anh C số tiền 1.200.000 đồng, đến nay anh C không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LG, màu xám, gắn số thuê bao 0828.111.996, số IMEI 355403081129618, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, có gắn sim 0383.113.833, có số Seri 355392043970645, đã qua sử dụng nhập kho vật chứng của Công an thành phố B, để xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội “Trộm cắp T sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 05 tháng 05 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LG, màu xám, gấn số thuê bao 0828.111.996, số IMEI 355403081129618, đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, có gấn sim 0383.113.833, có số Seri 355392043970645, đã qua sử dụng nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 16/01/2021, tại Khu đô thị mới thuộc xã Dĩnh Trì, thành phố B, Đỗ Ngọc H đã có hành vi trộm cắp: 01 cây hoa hồng, cao 1.85m, có 05 nhánh nhỏ, đường kính gốc cây là 12cm và 01 cây hoa hồng, cao 1,80m, có 03 nhánh nhỏ, đường kính gốc cây là 07cm, đường kính thân cây to nhất là 04 cm có tổng trị giá là 3.100.000 đồng của anh Ngô Quang T, sinh năm 1990, trú tại LK24, Khu đô thị mới thuộc xã Dĩnh Trì, thành phố B. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 1 Điều 173 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về T sản được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì

lợi ích trước mắt, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt T sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, tự nguyện xin đầu thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỏ ra rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, giá trị T sản bị cáo trộm cắp không lớn nên có thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, cụ thể là cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giữ, tạm giam cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LG, màu xám, gắn số thuê bao 0828.111.996, số IMEI 355403081129618, đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, có gắn sim 0383.113.833, có số Seri 355392043970645, đã qua sử dụng nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra, H khai ngày 16/01/2021 có sử dụng số thuê bao 0828.111.996 gọi điện thoại đến số thuê bao 0982.406.215 của Đỗ Văn Kiên để rủ Kiên đi trộm cắp. Tuy nhiên, qua kiểm tra điện thoại của H và căn cứ kết quả cung cấp của các nhà mạng viễn thông xác định không có nhật ký cuộc gọi đi, cuộc gọi đến giữa số thuê bao 0828.111.996 và số thuê bao 0982.406.215. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh, nH Kiên không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của H, không có chứng cứ nào khác chứng minh Kiên

cùng với H thực hiện hành vi trộm cắp T sản. Cơ quan điều tra tách T liệu liên quan đến hành vi của Kiên để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có kết quả sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với anh Tống Văn C là người mua 02 cây hoa hồng do Đỗ Ngọc H đem bán nH không biết đó là do H trộm cắp mà có nên anh C không vi phạm pháp luật.

[12] Đối với Lê Mạnh H và Trần Văn A là người đi cùng xe ô tô tải với Đỗ Ngọc H vào rạng sáng 17/01/2021 không liên quan đến hành vi trộm cắp T sản của Đỗ Ngọc H vào ngày 16/01/2021. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý với T, H, A là có căn cứ. Anh Lê Mạnh H bị đánh thương tích nhẹ, không có yêu cầu, đề nghị gì đối với những người gây thương tích cho mình nên cơ quan điều tra không đề cập, giải quyết.

[13] Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30X-0381, quá trình điều tra xác định của công ty TNHH Môi trường xanh Ngọc TN do anh Hoàng Trọng TN, chức vụ: giám đốc, là đại diện theo pháp luật của Công y. Anh TN giao cho H là công nhân của công ty quản lý và sử dụng. Việc H điều khiển xe đi trộm cắp anh TN và anh H đều không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh TN.

[14] Do bị cáo bị xử phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam nên cần trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội “Trộm cắp T sản”.
- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 05 tháng 05 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2021(bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù).
- Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.
- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LG, màu xám, gắn số thuê bao 0828.111.996, số IMEI 355403081129618, đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, có gắn sim 0383.113.833, có số Seri 355392043970645 đã qua sử dụng nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh B
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phương Thảo**